

UBND PHƯỜNG TRUNG AN
TRƯỜNG MN PHƯỚC THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Tự kiểm tra công tác tuyển sinh Trường mầm non Phước Thạnh
Năm học 2025 – 2026**

- Thời gian: 8h giờ ngày 27 tháng 10 năm 2025.
- Địa điểm: Hội trường - Trường mầm non Phước Thạnh.
- Thành phần:
 1. Bà **Nguyễn Thị Kiều Oanh**, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng;
 2. Bà **Trần Thị Thanh Trúc**, Phó hiệu trưởng chuyên môn, Phó Chủ tịch Hội đồng;
 3. Bà **Phạm Thị Hồng Nhung**, Phó hiệu trưởng bán trú, Phó Chủ tịch Hội đồng;
 4. Bà **Lê Thị Hồng Nhung**, Nhân viên văn thư, Thư ký;
 5. Bà **Võ Thị Mộng Liên**, Tổ trưởng chuyên môn 1, Thành viên;
 6. Bà **Trần Thị Huỳnh**, Tổ trưởng chuyên môn 2, Thành viên;
 7. Bà **Lê Thị Anh Thư**, Tổ trưởng chuyên môn 3, Thành viên;
 8. Bà **Nguyễn Trần Anh Thông**, Nhân viên kế toán - TTVP, Thành viên.

NỘI DUNG

I. HỒ SƠ KIỂM TRA

1. Văn bản các cấp

- Kế hoạch số 783/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho kế hoạch tuyển sinh mầm non và lớp 1 và lớp 6 năm học 2025 - 2026;
- Công văn số 629/PGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho về việc thực hiện các điều kiện ưu tiên xét tuyển học sinh ngoài địa bàn phổ cập năm học 2025 - 2026;
- Công văn số 2039/UBND-VP ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh mầm non và lớp 1, năm học 2025 – 2026.

2. Văn bản của trường

- Kế hoạch số 196/KH-MNPT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Trường mầm non Phước Thạnh về việc tuyển sinh mầm non năm học 2025 – 2026;
- Quyết định số 77/QĐ-MNPT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Trường mầm non Phước Thạnh về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2025 – 2026;
- Biên bản họp xét tuyển sinh.

3. Các loại hồ sơ khác

- Đơn xin học (Theo mẫu);
- Giấy khai sinh (Bản sao) hợp lệ;
- Giấy xác nhận thông tin cư trú;
- Phiếu tiêm chủng (bản photo không công chứng);
- Các giấy tờ ưu tiên khác (con thương binh, liệt sĩ, sổ hộ nghèo hoặc cận nghèo, khuyết tật, giấy xác nhận cơ quan của cha, mẹ)...

II. KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Tổng số lớp, số học sinh được duyệt theo Kế hoạch

Nhóm lớp	Điểm chính				Điểm Long Hưng				Tổng cộng			
	Số lớp	Số trẻ	Trong đó		Số lớp	Số trẻ	Trong đó		Tổng Số lớp	Tổng số trẻ	Trong đó	
			Trẻ cũ	Trẻ mới			Trẻ cũ	Trẻ mới			Trẻ cũ	Trẻ mới
Nhà trẻ	2	50	//	50	//	//	//	//	2	50	//	50
Lớp Mầm	2	50	15	35	/	10	0	10	2	60	15	45
Lớp Chồi	4	120	76	44	1	20	7	13	5	140	83	57
Lớp Lá	4	140	113	27	1	20	12	8	5	160	125	35
Tổng cộng	12	360	204	156	2	50	19	31	14	410	223	187

Trong đó có 01 lớp ghép 2 độ tuổi (Mầm + Chồi) tại điểm trường ấp Long Hưng

2. Thực trạng tuyển sinh đến thời điểm kiểm tra 27/10/2025

1. Nhà trẻ:

- Học sinh cũ: 00 trẻ (a)
- Học sinh mới: 33 trẻ (b), trong đó:
 - + Đúng tuyển: 21 trẻ
 - + Theo 6 điều kiện: 5 trẻ
 - + Ngoài 6 điều kiện: 7 trẻ
- Tổng số trúng tuyển: 33 (a+b) trẻ; số chưa tuyển được 17 trẻ.
- Đề xuất giảm 01 lớp nhà trẻ so với kế hoạch (còn 1 lớp).

2. Mầm:

- Học sinh cũ: 15 trẻ (a)
- Học sinh mới: 54 trẻ (b), trong đó:
 - + Đúng tuyển: 29 trẻ
 - + Theo 6 điều kiện: 04 trẻ

+ Ngoài 6 điều kiện: 21 trẻ

Tổng số trúng tuyển: 69 (a+b) trẻ; vượt 09 chỉ tiêu so với kế hoạch
Đề xuất tăng 01 lớp mầm so với kế hoạch (3 lớp).

3. Chồi:

- Học sinh cũ: 83 trẻ (a)

- Học sinh mới: 55 trẻ (b), trong đó:

+ Đúng tuyển: 38 trẻ

+ Theo 6 điều kiện: 01 trẻ

+ Ngoài 6 điều kiện: 16 trẻ

Tổng số trúng tuyển: 138 (a+b) trẻ; số chưa tuyển được 2 trẻ.

4. Lá:

- Học sinh cũ: 125 trẻ (a)

- Học sinh mới: 30 trẻ (b), trong đó:

+ Đúng tuyển: 23 trẻ

+ Theo 6 điều kiện: 01 trẻ

+ Ngoài 6 điều kiện: 06 trẻ

Tổng số trúng tuyển: 155 (a+b) trẻ; số chưa tuyển được 5 trẻ.

3. Hội đồng tuyển sinh của trường xét tuyển và được phê duyệt

Khối	Số nhóm, lớp	Số trẻ cũ	Số trẻ tuyển mới				Tổng số trẻ	Ghi chú
			Trong địa bàn tuyển sinh	Trong 6 ĐKƯT	Ngoài 6 ĐKƯT	Phê duyệt		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(3+4+5+6+7)	(9)
Nhà trẻ	1	0	21	5	7	33	33	
Mầm	3	15	29	4	21	54	69	
Chồi	5	83	38	01	16	55	138	
Lá	5	125	23	01	06	30	155	
Tổng cộng	14	223	111	11	50	172	395	

Số trẻ tuyển mới thuộc 6 điều kiện ưu tiên, trong đó:

+ Điều kiện ưu tiên 1: 00 trẻ.

+ Điều kiện ưu tiên 2: 03 trẻ.

+ Điều kiện ưu tiên 3: 00 trẻ

+ Điều kiện ưu tiên 4: 01 trẻ.

+ Điều kiện ưu tiên 5: 06 trẻ.

+ Điều kiện ưu tiên 6: 01 trẻ.

4. Số liệu đến thời điểm kiểm tra

Khối	Số nhóm, lớp	Số trẻ cũ	Số trẻ tuyển mới				Tổng số trẻ	Ghi chú
			Trong địa bàn tuyển sinh	Trong 6 ĐKUT	Ngoài 6 ĐKUT	Phê duyệt		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(3+4+5+6+7)	(9)
Nhà trẻ	1	0	21	5	7	33	33	
Mầm	3	15	29	4	21	54	69	
Chồi	5	83	38	01	16	55	138	
Lá	5	125	23	01	06	30	155	
Tổng cộng	14	223	111	11	50	172	395	

5. Kiểm tra xác suất 05 – 10 hồ sơ (trong địa bàn tuyển sinh, ngoài địa bàn tuyển sinh)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Họ tên mẹ	Nghề nghiệp	Địa chỉ	Lớp	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Bảo Long	26/11/2021	Nam	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nội trợ	Ấp Xóm Vông, xã Long Hưng	Chồi 1	
2	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	02/09/2021	Nữ	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Giáo viên	Số 317, Tổ 13 Khu phố Phước Thuận	Chồi 3	
3	Nguyễn Ngọc Như Ý	11/1/2020	Nữ	Nguyễn Thị Phương Thảo	NVVP	Khu phố Phước Thuận	Lá 1	
4	Nguyễn Ngọc Nhã Phương	01/01/2022	Nữ	Đoàn Thị Thanh Thủy	Buôn bán	ấp Hội Lễ, xã Hiệp Đức	Mầm 1	
5	Nguyễn Ngọc Tâm An	27/9/2023	Nữ	Nguyễn Thị Bích Phượng	Nội trợ	Tổ 24 khu phố Phước Thuận	Son Ca	

8. Nhận xét

Hồ sơ của trẻ cập nhật đầy đủ thông tin, đúng theo yêu cầu của hội đồng tuyển sinh, được xét duyệt đúng theo quy định với những trường hợp trong địa bàn phổ cập; ngoài địa bàn phổ cập trẻ đủ điều kiện ưu tiên theo Công văn số 629/PGDDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho về việc thực hiện các điều kiện ưu tiên xét tuyển học sinh ngoài địa bàn phổ cập năm học 2025 - 2026; Công văn số 2039/UBND-VP ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh mầm non và lớp 1, năm học 2025 – 2026.

Biên bản được thông qua các thành viên tham dự buổi kiểm tra vào lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Lê Thị Hồng Nhung



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kiều Oanh

